| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAO BẰNG**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày: 12/11/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Quốc Hùng

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Đức Dũng

2. Ông Lưu Danh Thùy

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lục Trường Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2018/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2018/QĐXXST- HS ngày 25/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Trung C, tên gọi khác: không; giới tính: nam;

Sinh ngày: 15/12/1982;

Nơi sinh: Bệnh viện thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông;

Họ và tên cha: Lý Nông L, đã chết năm 2007;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, đã chết năm 2009;

Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình;

Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm: 1985, trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Con: bị cáo có 01 con, sinh năm 2010;

Tiền sự: không;

Tiền án: tháng 01/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/6/2018; có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Hoàng Thị Q

TT: xóm N, xã L, huyện N, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

2. Nông Văn H

TT: xóm P, xã K, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lục Thị T

TT: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

2. Hoàng Thị D

TT: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 02 tháng 6 năm 2018 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, Công an thành phố Cao Bằng tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Lý Trung C (sinh năm: 1982, trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung galaxy J2 pro màu bạc; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J5 màu bạc; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J2 prime màu bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave anpha màu đen, biển kiểm soát 12V1- 117.05, xe cũ đã qua sử dụng. Tại cơ quan điều tra, Lý Trung C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/6/2018 Lý Trung C một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 12V1-117.0N đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Chiến để xe gần bãi trông giữ xe của bệnh viện tỉnh rồi vào khoa truyền nhiễm của bệnh viện để khám và đăng ký lấy thuốc ARV. Thấy chưa đến giờ khám, C đi lang thang qua dãy khoa ngoại, vào tầng hai khoa ngoại tổng hợp, C đi qua một phòng điều trị thấy trên giường gần cửa ra vào có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, C quan sát thấy trong phòng có người, còn giường để điện thoại không có ai, C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên. C đi vào ngồi lên giường dùng mũ bảo hiểm đặt lên chiếc điện thoại, khoảng 5 phút sau thấy mọi người trong phòng không ai để ý, Chiến cầm điện thoại ra khỏi phòng đi sang nơi C khám bệnh, trên đường đi C mở máy điện thoại tháo sim

vứt đi. Về đến phòng khám chưa thấy khám bệnh, C lại lên tầng ba khoa răng hàm mặt, đi đến phòng số B, C thấy trên chiếc chiếu rải dưới nền nhà có để chiếc điện thoại di động Samsung màn hình cảm ứng, C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại. C vào phòng ngồi xuống chiếu cạnh chiếc điện thoại, được 5 phút sau C cầm điện thoại cho vào túi đi ra ngoài cửa, C đi được khoảng 10 mét thì bị anh Nông Văn H (sinh năm: 2001; trú tại: P, K, H, Cao Bằng) là chủ chiếc điện thoại đuổi theo, C bỏ chạy xuống cầu thang bị vấp ngã thì anh H đuổi kịp và giữ lại, anh H lấy lại được chiếc điện thoại với C, lúc này C vùng vẫy bỏ chạy được, sau đó anh H đi báo bảo vệ bệnh viện, khi C ra lấy xe máy để về thì bị bảo vệ của bệnh viện bắt giữ lại và báo Công an thành phố Cao Bằng đến để giải quyết.

Quá trình điều tra xác minh xác định được chiếc điện thoại di động Samsung galaxy J2 pro màu bạc là của chị Hoàng Thị Q (sinh năm 1989, trú tại: N, L, N, Cao Bằng), chị Q đưa con đến điều trị tại khoa ngoại tổng hợp Bệnh viện tỉnh Cao Bằng, ngày 02/6/2018 chị Q đưa cho con chiếc điện thoại để chơi, sau đó con chị Q để chiếc điện thoại trên giường rồi đi tìm mẹ, khi chị Q và con quay lại thì thấy mất chiếc điện thoại, chị Q đã có đơn trình báo đến Công an thành phố Cao Bằng để giúp đỡ tìm lại tài sản.

Còn chiếc điện thoại Samsung galaxy J5 màu bạc, C khai nhận nhặt được gần khách sạn H thuộc phường S, thành phố C, thời gian nhặt được điện thoại C không nhớ. Qua điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của chị Lục Thị T (sinh năm: 1974, trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng). Chị T khai nhận: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/5/2018 trên đường đi làm từ phường T về nhà tại tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, chị T có để chiếc điện thoại Samsung galaxy J5 tại ngăn để đồ phía trước của xe máy, khi về đến nhà chị T không thấy chiếc điện thoại đâu, cũng không biết bị rơi ở vị trí nào.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 87 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25 ngày 07/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro màu bạc, mua mới và sử dụng từ tháng 01/2018 có giá trị còn lại là: 2.961.000đ (hai triệu chín trăm sáu mươi mốt nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu bạc, mua mới và sử dụng từ năm 2017 có giá trị còn lại là: 2.152.000đ (hai triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà C trộm cắp được là: 5.113.000đ (năm triệu một trăm mười ba nghìn đồng).

Hành vi của Lý Trung C đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Số vật chứng liên quan đến vụ án: đối với vật chứng vụ án là 02 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro màu bạc và Samsung Galaxy J2 Prime màu bạc, trong quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến việc truy tố, xét xử vụ án nên cơ quan điều tra Công an thành

phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 26/6/2018 trao trả tài sản cho chủ sở hữu là anh Nông Văn H, chị Hoàng Thị Q. Còn chiếc điện thoại Samsung galaxy J5 màu bạc, qua quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lục Thị T.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave an pha biển kiểm soát 12V1-117.05, qua điều tra xác định được chủ sở hữu là chị Hoàng Thị D (sinh năm 1985, trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), là vợ của C. Việc C sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi trộm cắp tài sản chị D không biết và có đơn xin lại tài sản của mình, xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến việc truy tố, xét xử vụ án nên cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả tài sản cho chủ sở hữu.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Tại phiên tòa các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Trung C. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Trung C mức án từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Về vật chứng đã được xử lý tại cơ quan điều tra; về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trong phần tranh luận:

- Bị cáo Lý Trung C không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Phần nói lời sau cùng: bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: bị cáo Lý Trung C do nghiện ma túy, để có tiền thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích có tiền mua ma túy về sử dụng. Cụ thể bị cáo đã có hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động của anh Nông Văn H và chị Hoàng Thị Q với tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 5.113.000đ (năm triệu một trăm mười ba nghìn đồng).

Như vậy có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Về mặt chủ quan của tội phạm: trong vụ án này bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bức súc trong quần chúng nhân dân.

Về mặt chủ thể: căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Trung C tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a, ..."*

Bị cáo Lý Trung C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích tư lợi để có tiền thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Bị cáo Lý Trung C trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích mà còn phạm tội với lỗi cố ý; ngoài ra chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo đã liên tiếp thực hiện hai hành vi phạm tội với giá trị tài sản của cả hai lần thực hiện hành vi trộm cắp đều trên 2.000.000đ (hai triệu đồng) nên cần áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội hai lần trở lên được quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Lý Trung C với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét về giá trị tài sản bị xâm hại là không lớn, Mặt khác tài sản đã được thu hồi và đã được trả lại cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, khi lượng hình cần cân nhắc đưa ra mức án tương xứng với mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội và hậu quả của hành vi do bị cáo đã gây ra.

[4] Về vật chứng: đã được xử lý tại cơ quan điều tra, việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Do đó không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Lý Trung C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Trung C;

Xử phạt bị cáo Lý Trung C mức án 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại thi hành bản án.

[2] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Lý Trung C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[3] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Quốc Hùng**